

NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ ĐÌNH PHONG CỐC

NGUYỄN VĂN NGHI*

TÓM TẮT

Đình Phong Cốc thuộc loại muộn nhất trong những di tích có cùng phong cách nghệ thuật chạm khắc ở giai đoạn cuối thế kỷ XVII - đầu thế kỷ XVIII, nhưng lại là một kiến trúc truyền thống sáng giá nhất ở vùng biển đảo nước ta. Bài viết điểm lại một cách khái quát về một số đề tài trang trí nhằm góp phần khẳng định thêm những giá trị về mặt lịch sử, văn hóa và khoa học nổi bật của kiến trúc này.

Từ khóa: nghệ thuật trang trí; đình Phong Cốc.

ABSTRACT

Phong Coc communal house is belonged to the latest kind of the same style monument carvings at the end XVII - early XVIII century, but it is a brightest traditional architecture in our country's maritime area. The paper reviews an overview of a number of decorative themes to contribute to affirm the value of historical, cultural and scientific highlights of this architecture.

Key words: Decorative arts, Phong Coc communal house.

Theo truyền thuyết và gia phả của một số dòng họ lớn tại làng Phong Cốc, Quảng Yên, Quảng Ninh: vùng đảo Hà Nam do thập thất tiên công (17 tiên công) từ làng Kim Liên của kinh thành Thăng Long¹ về đây khai phá. Khi ấy, vùng này còn là dải đất hoang vu ngập nước, nhưng họ nhận thấy, đây là khu vực có những điều kiện tốt có thể sinh sống lâu dài, nên đã cùng nhau quai đê lấn biển, thau chua rửa mặn, tạo dựng bờ cõi, lập nên vùng đảo Hà Nam, nay là thị xã Quảng Yên. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, dấu ấn văn hóa của vùng đất này ngày càng sâu đậm, nổi bật nhất là những di sản văn hóa mà đình Phong Cốc là một minh chứng tiêu biểu.

Đình Phong Cốc là một tổng thể kiến trúc nằm trên khu đất rộng 5.200m², phía trước là sông Dải Nhện và chợ Cốc. Kiến trúc đình gồm: nghi môn tứ trụ, sân (lát đá xanh), đại đình (mặt bằng kiến trúc hình chữ Nhất), hậu cung (mặt bằng kiến trúc hình chuôi vồ) - gồm 5 gian, 2 chái (phía trước) và hai gian hậu cung (phía sau) - nối với gian giữa.

Giá trị nổi bật nhất trong kiến trúc đình là toà đại đình, gồm 7 gian, 2 chái, với tổng diện tích mặt bằng là 600m². Theo các cụ cao tuổi trong làng, toà đại đình được nhân dân mua về, sau đó tu sửa và dựng lại. Về vấn đề này, trên câu đầu toà đại đình hiện vẫn còn dòng chữ Hán: Gia Long tứ niên tuế thứ Ất Sửu kế tứ nguyệt thượng cán nhật

thụ trụ thượng lương - Nghĩa là: Thượng tuần (từ mùng Một đến mùng Mười) tháng Tư nhuận năm Ất Sửu, niên hiệu Gia Long năm thứ 4 (1805) dựng cột, cất nóc. Bia kỷ niệm công đức (mặt 1), hiện lưu giữ tại đình cũng cho biết: ...vào tháng Tư nhuận năm Ất Sửu, tức năm Gia Long thứ 4 (1805) dựng cột, cất nóc làm ngôi đình... Như vậy, nếu căn cứ vào thượng lương và văn bia, có thể khẳng định, toà đại đình được dân làng Phong Cốc dựng vào tháng Tư năm Ất Sửu (1805). Tuy nhiên, đặc điểm kiến trúc và phong cách nghệ thuật chạm khắc trên một số mảng chạm ở toà đại đình lại có nhiều nét tương đồng với đình Thổ Hà (1686) và đình Hoàng Xá (1698). Điều này cho thấy, có thể, một số cấu kiện của đại đình Phong Cốc đã được tạo tác từ cuối thế kỷ XVII - đầu thế kỷ XVIII(?) - Đây là khoảng thời gian đã được các nhà nghiên cứu mỹ thuật cổ đánh giá là thời kỳ phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc đình làng: kỹ thuật chạm kên bong, chạm thủng kết hợp với chạm nổi tinh vi, chau chuốt, bố cục phóng khoáng, đề tài phong phú, hóm hỉnh, gắn gũi với cuộc sống của người dân lao động. Các khối hình vừa chắc khỏe, mạnh mẽ, uyển chuyển, lại có chút gì đó ngộ nghĩnh, giàu cảm xúc, chịu ảnh hưởng của tính ước lệ đương thời.

Nghệ thuật trang trí ở đình Phong Cốc không nhiều như những ngôi đình cùng thời khác, chủ yếu vẫn là chạm khắc trên các đầu dư, xà, cốn, ván nong, ván mè... với nhiều phong cách thể hiện và

* Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam

kỹ thuật điêu luyện. Các đề tài trang trí thường được thể hiện theo ba chủ đề lớn: rồng - phượng - tiên, sinh hoạt của con người và hoa lá. Dưới đây là một vài nét về các đề tài chạm khắc tiêu biểu:

Đề tài rồng - phượng - tiên:

Cũng như nhiều kiến trúc cùng thời, đề tài trang trí trên các mảng chạm đình Phong Cốc phần lớn là các con vật trong bộ tứ linh (long - ly - qui - phượng). Đây là đề tài truyền thống mà các nghệ nhân đã thể hiện một cách quen thuộc, không thể thiếu trong nghệ thuật trang trí kiến trúc, tôn giáo, tín ngưỡng cổ truyền. Tuy nhiên, ở đình Phong Cốc, dường như ý nghĩa của bộ tứ linh không còn được coi trọng như ở một số kiến trúc tương đồng khác. Theo đó, hình tượng ly (lân) và quy (rùa) rất ít được đề cập đến.

Rồng được đề cập khá sinh động, biểu hiện ở nhiều dạng thức: khi cuộn khúc châu mặt nguyệt (trên cửa võng), lúc là rồng ổ đang chụm đầu hoặc trong tư thế đang vờn, cắn đuôi nhau, lúc lại chầu chung với phượng (ở cánh cửa chính giữa). Đặc biệt, có loại rồng được chạm chung trong đề tài rồng - tiên (xà nách sau). Rồng còn được chạm dày đặc, bao trùm toàn bộ các ván mè và xà nách từ cột cái ra cột quân.

Hình rồng đa phần được thể hiện dưới dạng đầu to, mắt tròn lồi, mũi dài, mõm rộng, không có sừng, tai to, uốn cong hình cánh chim, râu dài, có chỗ thì xoắn lại hoặc tỏa rộng ra hai bên. Thân rồng mập và có vảy; chân ngắn, móng nhọn kiểu tay người; đuôi dài cuộn khúc. Dạng thức rồng này thường thấy ở các di tích có niên đại cuối thế kỷ XVII, như đình Lâu Thượng (Phú Thọ), Cam Đà, Liên Hiệp (Hà Nội)...

Về bố cục, có thể tạm chia làm hai loại: ở cửa võng, cánh cửa và trang trí ở các khung cốn, xà, ván nong. Loại ở cửa võng và cánh cửa được bố cục trong những khuôn khổ có phần gò bó, hình rồng được thể hiện dưới dạng cuộn khúc từ trên xuống và đầu lộn ngược trở lên; các đường mây lửa, hoa lá phụ họa được "đề cập" khá nhiều, nên đôi khi, thân rồng bị che lấp. Loại hình rồng ở các khung cốn, ván nong và xà..., được thể hiện dưới những hình mẫu to, chạm lộng rất sâu và công phu, bố cục rất thoải mái. Hình rồng ở những vị trí này được thể hiện chủ yếu phần đầu, còn thân và đuôi bị che lấp. Các đầu rồng nhô ra với nhiều dáng điệu, lúc thì nghiêng nghiêng, tai cụp, miệng há to, lúc thì cân đối trong dáng điệu nghiêm trang..., nhưng đều toát ra vẻ tươi vui, thoải mái. Các đường mây lửa được xếp đặt theo từng mảng lớn, đứng chỗ, nên trông toàn bộ bố cục rất gọn gàng.

So với rồng, phượng được thể hiện ít hơn, chỉ xuất hiện ở một vài vị trí, như cửa võng, cánh cửa và duy nhất ở một xà nách phía sau. Nếu những hình thức thể hiện trên các bộ phận như cửa võng, cánh cửa đình thiên về tính trang trí, thì hình phượng trên các xà đều được chạm nổi, với bố cục đơn giản, đường nét bay bổng, thoải mái. Đáng chú ý là mảng chạm tiên cưỡi phượng ở vị trí xà nách phía sau, có hình khối thô sơ nhưng mập mạp, chắc nịch, thể hiện cảnh tiên nữ ngồi trên lưng phượng. Có lẽ, nhờ vậy mà bức chạm này mang những nét dân gian gần gũi.

Bên cạnh các đề tài rồng - phượng, ở đình còn có các hình mẫu về một số con vật khác, như long mã, nghê và chim, thú², được chạm khắc ở các đầu bẩy phía trước và sau tòa đại đình. Các con vật được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, như người cưỡi nghê hay rồng chạm cùng nghê. Các con vật được tạo tác trong tư thế tương đối tự do trên những các đầu bẩy.

Qua quan sát và thống kê, chúng tôi nhận thấy, ở đình Phong Cốc, đề tài trang trí về các linh vật, như rồng, phượng... chiếm ưu thế. Tuy nhiên, ý nghĩa tôn giáo, tín ngưỡng lại như có phần bị suy lạc. Sự suy lạc này được thể hiện ở chỗ, một số con linh vật khác bị lãng quên, như lân, rùa, hoặc được đề cập rất ít, như phượng. Ngay cả những con vật được chú ý thể hiện nhiều như rồng, thì tính chất trang nghiêm cũng giảm đi nhiều. Bên cạnh những hình tượng rồng châu mặt nguyệt được thể hiện khá quy chuẩn, thì những hình rồng khác lại có phần được thể hiện một cách khá tự do, thoải mái, đượm màu sắc dân gian, như tiên/người cưỡi rồng. Phải chăng, những nghệ nhân dân gian xưa đã chủ động gửi gắm những khát vọng và thông điệp nào đó qua các mảng chạm này(?)

Đề tài về sinh hoạt của con người:

Song song với đề tài rồng - phượng - tiên, trên các mảng chạm khắc của đình Phong Cốc còn có đề tài về cảnh sinh hoạt của con người. Mặc dù số lượng không nhiều, nhưng đây là đề tài có giá trị cao về nghệ thuật, nội dung phản ánh phong phú hiện thực đời sống xã hội đương thời, như: cảnh mô tả về thế giới thần tiên (tiên cưỡi trên đầu rồng - xà nách sau), người cưỡi ngựa... và cảnh sinh hoạt của các tầng lớp nhân dân lao động, tầng lớp quý tộc, quan lại, với các trò chơi dân gian (chơi gà, cưỡi voi, ngồi kiệu, cưỡi ngựa có người theo hầu, trai gái đùa vui). Nếu phong cách thể hiện các hình rồng, phượng ở đình Phong Cốc còn ít nhiều bị hạn chế bởi những quy ước cũ, thì đề tài về cảnh sinh hoạt của con người đã thoát khỏi sự ràng buộc đó. Người nghệ nhân chế tác các



Chạm khắc đình Phong Cốc - Ảnh: Tác giả

hình mẫu này, với suy nghĩ tự do, họ mang hết tâm sức và nhiệt tình cho sự sáng tạo, đồng thời, gửi gắm tâm tư, tình cảm của mình vào từng tác phẩm. Bởi vậy, những mảng chạm đề tài này đã có một giá trị nghệ thuật nhất định. Các đường nét, hình khối ở đây rất cô đọng nhưng cũng rất thoải mái. Cách sắp xếp bố cục đơn giản nhưng đạt tới sự khái quát; tính hiện thực, tính dân gian đạt đến đỉnh cao. Chẳng hạn, như bố cục của mảng chạm người cưỡi ngựa và người cưỡi nghé ở vị trí đầu dư sau: từng chi tiết như tay người, thân hình uốn éo với nhiều chi tiết khác đều được nghệ nhân bố cục tương đối hợp lí. Đường như, họ đã cố gắng sắp xếp, chọn lọc và cân nhắc, nên các đường nét phóng khoáng, không bị rối mắt. Ở các mảng chạm khác có những hình người được phác họa bằng hình khối đơn giản, ngô nghê nhưng trông khỏe mạnh, duyên dáng. Nó toát lên sức sống, tình cảm chân thật sâu đậm của người dân - nghệ nhân dân gian (những tượng người ở ván mê phía trước).

Nhìn chung, đề tài về cảnh sinh hoạt ở đình Phong Cốc có nội dung hiện thực rõ rệt. Từng mảng chạm đều mang một giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật nhất định. Ngoài ra, chúng còn có giá trị dân tộc học và xã hội học rất lớn. Tuy nhiên, nếu so với một số ngôi đình khác, như Tây Đằng, Chu Quyến (Hà Nội), Thổ Tang (Vĩnh Phúc), thì các bức chạm về cảnh sinh hoạt của con người ở đây còn thưa, hay nói khác đi, là các nghệ nhân chưa mạnh dạn thay đổi quan niệm, tư duy và "bạo tay" dựng thành chuỗi dài hoàn chỉnh về một hoạt cảnh xã hội nào đó. Vấn đề này chắc có nhiều lý do nhưng chúng tôi chưa có điều kiện nghiên cứu sâu, hy vọng sẽ nhận được giải đáp và trao đổi từ các nhà nghiên cứu.

Đề tài hoa lá:

Phần lớn họa tiết hoa lá đều được kết hợp xen kẽ, có tính chất tô điểm cho các mảng chạm được

trộn vện. Có những mô típ hoa lá riêng biệt được trang trí ở các đầu kê hay ván mê. Ngoài các hoa lá xen kẽ thì mây lửa cũng mang nét đặc trưng tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật chạm khắc ở cuối thế kỷ XVII - Đó là nét tạo hình hơi thô, chắc chắn và "đuôi thẳng" về phía sau chứ không ngoằn ngoèo, uốn lượn, xuất hiện nhiều như giai đoạn cuối thế kỷ XVIII. Nói chung, đề tài trang trí hoa lá ở đình Phong Cốc không nhiều và không tập trung xuyên suốt theo chủ đề.

Qua đôi nét khái quát về nghệ thuật trang tại đình Phong Cốc, bước đầu, chúng tôi nhận thấy: những đề tài rồng - phượng - tiên và cảnh sinh hoạt của con người đều thể hiện rõ dấu ấn hiện thực và tính dân gian. Đây cũng là đặc điểm chung của nhiều đề tài chạm khắc ở những di tích có niên đại vào cuối thế kỷ XVII. Tuy nhiên, tính chất biểu hiện trong các đề tài ở đình Phong Cốc như đã có phần suy lạc, bên cạnh đó, lại xuất hiện những đề tài hoa lá cách điệu xen kẽ hoặc riêng biệt. Đó là những đề tài thường thấy nhiều ở các di tích có niên đại từ thế kỷ XVIII về sau. Có thể, đình Phong Cốc được khởi dựng vào cuối thế kỷ XVII, nhưng thuộc loại muộn nhất trong những di tích có cùng phong cách. Đến nay, qua nhiều lần trùng tu, ngôi đình vẫn còn khá nguyên vẹn, từ tổng thể kiến trúc đến các mảng đề tài trang trí. Vì thế, đình Phong Cốc rất xứng đáng được quan tâm nghiên cứu, khai thác tiềm năng về mọi mặt để góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc.../.

N.V.N

Chú thích:

- 1- Nay phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- 2- Một số con giống hiện chúng tôi chưa xác định được thuộc loài gì?

(Ngày nhận bài: 28/10/2016; ngày phản biện đánh giá: 30/10/2016; ngày duyệt đăng bài: 03/11/2016).